ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHƠN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 294 /KH-UBND	*Chơn Thành, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Phát triển sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn phường Chơn Thành giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 12/8/2026 của UBND thành phố về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030;

UBND phường Chơn Thành ban hành Kế hoạch phát triển sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển sản phẩm OCOP phù hợp với tiềm năng, lợi thế và điều kiện thực tế của phường; từng bước nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng, khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ. Khuyến khích phát triển sản phẩm chế biến, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm sử dụng nguồn nguyên liệu tại địa phương; thúc đẩy liên kết giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu.

Tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh tham gia Chương trình OCOP; quan tâm hỗ trợ các chủ thể do phụ nữ, thanh niên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật tham gia điều hành khi đáp ứng điều kiện. Qua đó góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

2. Yêu cầu

Mục tiêu, chỉ tiêu phải cụ thể, có khả năng đo lường, xác định thời hạn thực hiện và đơn vị chịu trách nhiệm; bảo đảm phù hợp với Kế hoạch số 218/KH-UBND và điều kiện thực tế của phường. Việc lựa chọn sản phẩm phải căn cứ kết quả rà soát thực tế, không chạy theo số lượng; bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc nguyên liệu, bảo vệ môi trường và tuân thủ quy định pháp luật.

Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ và kết quả đầu ra; lồng ghép các nguồn lực hợp pháp, tránh trùng lặp chính sách. Việc đăng ký, tiếp nhận, đánh giá và đề nghị phân hạng sản phẩm phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác hiệu quả tiềm năng các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm chế biến, sản phẩm truyền thống và dịch vụ có lợi thế của phường Chơn Thành; phát triển sản phẩm có chất lượng, thương hiệu, khả năng truy xuất nguồn gốc và thị trường tiêu thụ ổn định. Từng bước nâng cao năng lực của các chủ thể, phát triển vùng nguyên liệu và chuỗi giá trị, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

STT	Chỉ tiêu	Mức phấn đấu	Nội dung, thời hạn
1	Rà soát, lập danh mục	100%	Rà soát, lập danh sách sản phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh có tiềm năng tham gia OCOP trên địa bàn; hoàn thành rà soát ban đầu trong năm 2026 và cập nhật hằng năm.
2	Phát triển sản phẩm mới	Ít nhất 02 sản phẩm	Hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ, đề nghị đánh giá và phân hạng ít nhất 02 sản phẩm mới trong giai đoạn; việc lựa chọn căn cứ kết quả rà soát, sự tự nguyện và điều kiện của chủ thể.
3	Duy trì, nâng cấp sản phẩm hiện có	100% sản phẩm OCOP hiện có	Rà soát điều kiện, chất lượng, hồ sơ và khả năng nâng hạng của toàn bộ sản phẩm OCOP hiện có (nếu có); phấn đấu ít nhất 30% số sản phẩm đủ điều kiện được củng cố, nâng cấp trong giai đoạn.
4	Vùng nguyên liệu và liên kết	Tối thiểu 70% chủ thể OCOP	Đến năm 2030, chủ thể OCOP có vùng nguyên liệu và liên kết sản xuất ổn định đạt tối thiểu 70%, phù hợp mục tiêu Kế hoạch số 218/KH-UBND.
5	Số hóa, truy xuất nguồn gốc	100% sản phẩm OCOP	Số hóa hồ sơ, dữ liệu và áp dụng truy xuất nguồn gốc bằng mã QR đối với sản phẩm OCOP theo điều kiện và quy định hiện hành.
6	Thương mại điện tử, kênh bán hàng	100% sản phẩm OCOP được hỗ trợ tiếp cận	Hỗ trợ chủ thể đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử hoặc kênh bán hàng hiện đại, trực tuyến phù hợp; phấn đấu đến năm 2030, 100% sản phẩm OCOP có mặt trên ít nhất một kênh bán hàng hiện đại hoặc trực tuyến.
7	Chủ thể tham gia	Tăng hằng năm	Vận động, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất đủ

STT	Chỉ tiêu	Mức phấn đấu	Nội dung, thời hạn
			điều kiện tham gia; ưu tiên phụ nữ, thanh niên và các nhóm được Kế hoạch của thành phố khuyến khích.
8	Đào tạo, tập huấn	100% cán bộ phụ trách và chủ thể đăng ký tham gia	Tạo điều kiện để cán bộ phụ trách và chủ thể đăng ký tham gia được tiếp cận tập huấn về quy trình OCOP, quản trị, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, bao bì, nhãn hàng hóa, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc và thương mại điện tử.
9	Quảng bá, xúc tiến thương mại	Ít nhất 01 hoạt động/năm	Tổ chức hoặc phối hợp tham gia ít nhất 01 hoạt động mỗi năm về giới thiệu sản phẩm, kết nối cung cầu, hội chợ, triển lãm hoặc quảng bá sản phẩm địa phương, tùy nguồn lực thực tế.
10	Kiểm tra, giám sát	Ít nhất 01 đợt/năm	Kiểm tra, hướng dẫn hoặc rà soát việc duy trì chất lượng, hồ sơ và điều kiện sản xuất, kinh doanh của chủ thể OCOP; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện theo thẩm quyền.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát tiềm năng, lựa chọn sản phẩm và chủ thể

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với Ban điều hành các khu phố, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên và các đơn vị liên quan rà soát sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm chế biến, sản phẩm truyền thống, sản phẩm thủ công và dịch vụ có tiềm năng; thống kê chủ thể, quy mô sản xuất, nguồn nguyên liệu, lao động, thị trường, tình trạng pháp lý và nhu cầu tham gia OCOP.

Ưu tiên sản phẩm có lợi thế địa phương, chất lượng ổn định, khả năng mở rộng thị trường, có câu chuyện sản phẩm và nguồn gốc rõ ràng. Lập danh mục sản phẩm tiềm năng, xác định chủ thể, lộ trình hỗ trợ và hồ sơ cần hoàn thiện; không mặc nhiên xác định sản phẩm được công nhận OCOP khi chưa thực hiện quy trình đánh giá theo quy định.

2. Phát triển vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất và chuỗi giá trị

Hướng dẫn chủ thể xác định nguồn nguyên liệu, xây dựng liên kết ổn định với hộ sản xuất, tổ hợp tác, hợp tác xã và đơn vị cung ứng; khuyến khích hình thành vùng nguyên liệu phù hợp điều kiện thực tế, áp dụng quy trình sản xuất an toàn, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo đảm khả năng truy xuất nguồn gốc.

Đối với sản phẩm có nguyên liệu thuộc diện quản lý mã số vùng trồng hoặc yêu cầu chuyên ngành khác, hướng dẫn chủ thể phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện theo quy định. Khuyến khích sơ chế, chế biến, bảo quản và liên kết tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị sản phẩm.

3. Chuẩn hóa chất lượng, bao bì, nhãn hiệu và hồ sơ sản phẩm

Hướng dẫn chủ thể hoàn thiện quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, điều kiện an toàn thực phẩm, hồ sơ công bố hoặc tự công bố sản phẩm theo lĩnh vực quản lý; hoàn thiện nhãn hàng hóa, bao bì, thông tin thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn bảo quản, câu chuyện sản phẩm và giấy tờ pháp lý có liên quan.

Phối hợp hướng dẫn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, cải tiến mẫu mã và nhận diện thương hiệu. Việc hướng dẫn, hỗ trợ phải căn cứ nhóm sản phẩm và yêu cầu pháp luật tương ứng; không yêu cầu chủ thể cung cấp giấy tờ không thuộc diện bắt buộc.

4. Tuyên truyền, tập huấn và nâng cao năng lực chủ thể

Tuyên truyền thường xuyên về mục tiêu, quy trình, tiêu chí, quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia OCOP thông qua hệ thống thông tin cơ sở, Cổng thông tin và mạng xã hội của địa phương, nhóm Zalo cộng đồng, hội nghị và sinh hoạt khu phố.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức hoặc giới thiệu chủ thể tham gia tập huấn về quản trị kinh doanh, quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, thiết kế bao bì, sở hữu trí tuệ, thương mại điện tử, tiếp thị và xây dựng câu chuyện sản phẩm. Khuyến khích các mô hình khởi nghiệp của thanh niên, phụ nữ và các nhóm yếu thế.

5. Đăng ký, tiếp nhận và đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

a) Đăng ký, tiếp nhận: UBND phường thông báo, hướng dẫn các chủ thể đăng ký trên tinh thần tự nguyện. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị là đầu mối tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hướng dẫn bổ sung và tổng hợp danh sách sản phẩm đăng ký.

b) Đánh giá nội dung thuộc cấp phường: Căn cứ hồ sơ và điều kiện thực tế, UBND phường tổ chức họp với các bộ phận liên quan để xem xét các nội dung theo hướng dẫn, gồm nguồn gốc sản phẩm, nguyên liệu địa phương, việc sử dụng lao động địa phương, nguồn gốc ý tưởng sản phẩm, bản sắc và tri thức địa phương; lập báo cáo đánh giá đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của cấp phường.

c) Đề nghị đánh giá, phân hạng: Đối với hồ sơ đủ điều kiện, UBND phường hoàn thiện hồ sơ và có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp thành phố tổ chức đánh giá, phân hạng theo quy định hiện hành. UBND phường không tự quyết định công nhận hạng sao thuộc thẩm quyền của cấp trên.

d) Thời gian thực hiện: Thực hiện theo các đợt tiếp nhận, đánh giá do cơ quan chuyên môn cấp thành phố thông báo; chủ động chuẩn bị hồ sơ trước thời

hạn, phấn đấu rà soát nhu cầu đăng ký ít nhất 01 lần/năm và tiếp nhận hồ sơ theo hướng dẫn.

6. Quảng bá, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường

Hỗ trợ chủ thể giới thiệu sản phẩm tại hội chợ, triển lãm, sự kiện kết nối cung cầu, chương trình xúc tiến thương mại và hoạt động quảng bá phù hợp; phối hợp kết nối với cửa hàng, điểm bán, đơn vị phân phối, siêu thị và kênh tiêu thụ trực tuyến. Khuyến khích xã hội hóa điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP khi có điều kiện.

Hỗ trợ chủ thể hoàn thiện hình ảnh, nội dung giới thiệu, thông tin sản phẩm, giá bán, quy cách đóng gói và phương thức giao hàng; từng bước mở rộng thị trường trong và ngoài địa phương. Không sử dụng danh hiệu OCOP hoặc thông tin phân hạng đối với sản phẩm chưa được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

7. Chuyển đổi số và truy xuất nguồn gốc: Hướng dẫn số hóa hồ sơ, dữ liệu sản phẩm; cập nhật thông tin chủ thể, nguồn nguyên liệu, quy trình sản xuất, chứng nhận và kết quả phân hạng. Phối hợp triển khai mã QR truy xuất nguồn gốc, kết nối sàn thương mại điện tử và kênh bán hàng trực tuyến phù hợp; bảo đảm thông tin được cập nhật chính xác và có thể kiểm tra.

8. Kiểm tra, giám sát và duy trì chất lượng sau công nhận

Tổ chức rà soát, kiểm tra theo kế hoạch hoặc khi có phản ánh về việc duy trì điều kiện sản xuất, chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc và việc sử dụng thông tin OCOP. Kịp thời hướng dẫn khắc phục; trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp và báo cáo cơ quan chức năng xem xét, xử lý.

Định kỳ cập nhật tình hình sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ; các thay đổi về quy trình hoặc chủ thể; tình trạng duy trì chất lượng và khó khăn, vướng mắc để phục vụ công tác quản lý, tổng hợp và báo cáo.

9. Huy động và sử dụng kinh phí

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách phường theo phân cấp và khả năng cân đối; lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; nguồn đóng góp hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất và các nguồn hợp pháp khác.

Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tế, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất nội dung, dự toán kinh phí. Việc hỗ trợ cụ thể chỉ thực hiện khi có cơ chế, chính sách, nguồn vốn và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao; lồng ghép với các chương trình, dự án, kế hoạch về phát triển kinh tế, nông nghiệp, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, khuyến công, xúc tiến thương mại và các nguồn hợp pháp khác.

2. Nguồn vốn của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh; vốn tín dụng và các nguồn tài trợ, đóng góp hợp pháp khác.

3. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động sử dụng kinh phí trong dự toán được giao. Trường hợp phát sinh nhu cầu ngoài dự toán, lập đề xuất gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức thực hiện Kế hoạch; phân công cán bộ phụ trách OCOP, xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm; rà soát danh mục sản phẩm và chủ thể; hướng dẫn đăng ký, tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; tham mưu tổ chức đánh giá nội dung thuộc cấp phường và văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền đánh giá, phân hạng.

Chủ trì, phối hợp hướng dẫn phát triển vùng nguyên liệu, liên kết chuỗi giá trị, chuẩn hóa chất lượng, bao bì, nhãn hiệu và truy xuất nguồn gốc; tham mưu hoạt động xúc tiến thương mại, kiểm tra, giám sát; theo dõi chỉ tiêu, tổng hợp kết quả và tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất.

Tham mưu lồng ghép, đề xuất và quản lý kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối và quy định pháp luật; phối hợp hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thanh quyết toán theo quy định.

2. Phòng Văn hóa và Xã hội: Phối hợp tuyên truyền Chương trình OCOP trên hệ thống thông tin cơ sở và các kênh truyền thông phù hợp; giới thiệu mô hình, sản phẩm tiêu biểu; lồng ghép hoạt động khởi nghiệp, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường: Phối hợp thông tin, tuyên truyền, quảng bá sản phẩm OCOP và sản phẩm tiềm năng; hỗ trợ truyền thông, giới thiệu sản phẩm tại các hoạt động, sự kiện của địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và phân công của UBND phường.

4. Ban điều hành các khu phố: Tuyên truyền đến hộ dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh về mục tiêu và cách thức tham gia Chương trình OCOP; phối hợp rà soát, phát hiện sản phẩm tiềm năng, nắm nhu cầu đăng ký và chuyển thông tin về Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; phối hợp theo dõi, cập nhật tình hình sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia; phát hiện sản phẩm tiềm năng, hỗ trợ kết nối thị trường và thúc đẩy phong trào khởi nghiệp. Hội Nông dân phối hợp rà soát cơ sở, vùng nguyên liệu và liên kết sản xuất; Hội Liên hiệp Phụ nữ quan tâm hỗ trợ mô hình do phụ nữ làm chủ; Đoàn Thanh niên vận động thanh niên khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ số và thương mại điện tử.

6. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh: Chủ động đăng ký tham gia trên tinh thần tự nguyện; cung cấp hồ sơ, thông tin trung

thực; chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc nguyên liệu và tính hợp pháp của sản phẩm; thực hiện quy định về nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc và duy trì chất lượng sau công nhận; phối hợp cập nhật thông tin, báo cáo khi được yêu cầu.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo kết quả thực hiện hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan có thẩm quyền. Thời hạn báo cáo thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên; theo Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 12/8/2026 của UBND thành phố, thời hạn báo cáo cấp thành phố là trước ngày 10/5 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 15/11 đối với báo cáo năm, trừ trường hợp có hướng dẫn thay đổi.

Năm 2028 tổ chức sơ kết giữa kỳ; năm 2030 tổng kết giai đoạn 2026 - 2030, đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, khó khăn, hạn chế và đề xuất phương hướng giai đoạn tiếp theo.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn phường Chơn Thành giai đoạn 2026 - 2030. Đề nghị các bộ phận chuyên môn, các khu phố, đơn vị liên quan và các chủ thể OCOP trên địa bàn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị tại phần V của kế hoạch;
- LĐVP, các CV;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG CHƠN THÀNH T.P ĐỒNG NAI

Võ Thị Hồng Cúc

PHỤ LỤC

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ THEO DÕI CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP PHƯỜNG CHƠN THÀNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 294 /KH-UBND ngày29tháng10năm 2026 của UBND phường Chơn Thành)

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
1	Rà soát sản phẩm, chủ thể tiềm năng; lập danh mục và số liệu nền	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Ban điều hành khu phố; Hội Nông dân; Hội LHPN; Đoàn Thanh niên	Năm 2026; cập nhật hằng năm	Danh mục sản phẩm, chủ thể và nhu cầu tham gia OCOP
2	Xác định, theo dõi chỉ tiêu sản phẩm mới và sản phẩm cần nâng cấp	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các chủ thể; các đơn vị liên quan	Hằng năm đến năm 2030	Bảng chỉ tiêu có số liệu nền, mục tiêu và kết quả thực hiện
3	Hướng dẫn vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất ổn định, chuỗi giá trị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Hội Nông dân; khu phố; chủ thể	2026 - 2030	Danh sách liên kết/vùng nguyên liệu và tài liệu hướng dẫn
4	Hướng dẫn tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, nhãn hàng hóa, bao bì, sở hữu trí tuệ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Cơ quan chuyên môn cấp trên; chủ thể	Theo nhu cầu, hằng năm	Hồ sơ sản phẩm được hướng dẫn hoàn thiện
5	Tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm, vận	Phòng Văn hóa và Xã hội	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;	Thường xuyên	Tin, bài, nội dung tuyên truyền; danh

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	động chủ thể tham gia		khu phố; MTTQ và đoàn thể		sách cơ sở được tiếp cận
6	Tập huấn về quy trình OCOP, quản trị, chuyển đổi số, thương mại điện tử	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng Văn hóa và Xã hội; cơ quan chuyên môn cấp trên	Ít nhất hằng năm khi có chương trình/nguồn lực	Danh sách người tham dự, tài liệu và kết quả tập huấn
7	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần, hướng dẫn bổ sung	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chủ thể đăng ký	Theo đợt tiếp nhận của cấp trên	Phiếu/theo dõi tiếp nhận; danh mục hồ sơ đủ điều kiện
8	Tổ chức họp đánh giá nội dung thuộc cấp phường; lập báo cáo đánh giá	UBND phường; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu	Các bộ phận, đơn vị liên quan	Theo đợt đánh giá	Biên bản họp và báo cáo đánh giá của UBND phường
9	Đề nghị cấp có thẩm quyền đánh giá, phân hạng sản phẩm	UBND phường; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu	Cơ quan chuyên môn cấp thành phố; chủ thể	Theo lịch tiếp nhận, đánh giá	Văn bản đề nghị và bộ hồ sơ gửi cấp có thẩm quyền
10	Hỗ trợ quảng bá, hội chợ, kết nối cung cầu, kênh bán hàng và sàn thương mại điện tử	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp; Phòng Văn hóa và Xã hội; đoàn thể; chủ thể	Ít nhất 01 hoạt động/năm, tùy nguồn lực	Danh sách sản phẩm tham gia; hoạt động kết nối/quảng bá
11	Theo dõi mã QR, số hóa dữ	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô	Chủ thể; đơn vị hỗ	2026 - 2030	Dữ liệu sản phẩm, đường

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
	liệu và cập nhật tình trạng sản phẩm	thị	trợ công nghệ		dẫn/mã QR và thông tin cập nhật
12	Kiểm tra, giám sát duy trì chất lượng, hồ sơ và điều kiện sản xuất	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan chuyên môn có liên quan	Ít nhất 01 đợt/năm hoặc khi cần thiết	Biên bản kiểm tra, hướng dẫn khắc phục/kiến nghị xử lý
13	Tham mưu kinh phí và lồng ghép nguồn lực	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Bộ phận tham mưu tài chính và đơn vị liên quan	Hằng năm, khi xây dựng dự toán	Đề xuất nhiệm vụ, dự toán và hồ sơ theo quy định
14	Tổng hợp báo cáo, sơ kết và tổng kết	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị, khu phố và chủ thể	Định kỳ; năm 2028 và năm 2030	Báo cáo 6 tháng, năm, sơ kết và tổng kết